

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3566~~/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;



Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 1302/TTPTQĐ-PT ngày 25/11/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 712/TT-Tr-TNMT ngày 28/11/2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:	:	186.085.514 đồng
Trong đó:		
- Bồi thường về đất	:	92.004.000 đồng
- Bồi thường về tài sản	:	88.247.514 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	5.834.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	0
2. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ)	:	3.721.710 đồng
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	186.086 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	111.651 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	37.217 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	37.217 đồng
3. Tổng kinh phí khen thưởng (người dân được nhận nếu bàn giao đúng quy định)	:	0 đồng
4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (=1+2+3) (đã làm tròn)	:	189.807.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm tám mươi chín triệu, tám trăm lẻ bảy ngàn đồng)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm:

- Sử dụng kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai); niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai).

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.



- Phối hợp UBND phường Ngọc Hiệp tiếp nhận mặt bằng đất trống của hộ **ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai)** tại Quyết định số **356A7./QĐ-UBND** ngày **30** tháng **11** năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai):

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Trường hợp bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Ngọc Hiệp phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, hộ **ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai)** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Ngọc Hiệp (niêm yết);
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~3567~~/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) đang sử dụng để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;



Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số ~~1302~~ ¹³⁰²/TTPTQĐ-PT ngày ~~25/11~~ ^{25/11}/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: ~~132~~ ¹³²/TTr-TNMT ngày ~~28/11~~ ^{28/11}/2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thu hồi 49,0 m² đất đối với hộ ông **Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai)** đang sử dụng tại Tổ 9 Lư Cẩm - Ngọc Hiệp - Nha Trang - Khánh Hòa, Thửa đất số 21, mảnh trích đo địa chính số 5 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường

thẩm định tại mảnh trích đo địa chính số 65-2022 ngày 24 tháng 8 năm 2022 (Tương ứng thửa đất số 174 tờ bản đồ địa chính số 28, phường Ngọc Hiệp).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

Điều 2. Phân công thực hiện:

1. Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) ; trường hợp ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư UBND phường Ngọc Hiệp;

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đại diện kê khai) để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TNMT;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG
HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ ĐỐI VỚI ÔNG LÊ
HOẠCH (CHẾT) - ÔNG LÊ VĂN XƯƠNG (ĐẠI DIỆN KÊ KHAI)
DỰ ÁN: MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG CÁC THÀNH PHỐ DUYN HẢI - TIÊU
DỰ ÁN NHA TRANG**

ĐỊA BÀN: PHUỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG

(Kèm Quyết định số: 3766.../QĐ-UBND ngày 30. tháng 11. năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang)



A. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CỬ:

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	<p>Ông Lê Hoạch (chết) - Ông Lê Văn Xương (đạt diện kê khai)</p> <p>- Địa chỉ thường trú: 203 Hương lộ Ngọc Hiệp - Tổ 9 Lư Cẩm - Ngọc Hiệp - Nha Trang - Khánh Hòa</p> <p>- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Tổ 9 Lư Cẩm - Ngọc Hiệp - Nha Trang - Khánh Hòa</p>	<p>Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 1682/XXN-UBND ngày 04/10/2022 (thay thế GXN số 1333/XXN-UBND ngày 19/8/2022) của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận:</p> <p>Thửa đất số 21, mảnh trích đo địa chính số 5; đối chiếu tương ứng thửa đất số 174, tờ bản đồ địa chính số 28, phường Ngọc Hiệp;</p> <p>+ Nguồn gốc:</p> <p>Nguồn gốc đất trước đây của ông Lê Hoạch quản lý sử dụng từ trước năm 1975, năm 1986 có kê khai số đăng ký ruộng đất với diện tích 3000m² tại thửa 52 TBD số 3 với diện tích 500T+2500CN, kê án chừng thực tế lớn hơn nhiều.</p> <p>Qua đối chiếu bản đồ năm 1996, gồm 02 thửa: 170 diện tích 3712m² và thửa 138 diện tích 555m² TBD số 11, tương ứng Số mục kê năm 2015 là thửa 59 diện tích 3500,2m² TBD số 28 quyền số 2 (nay tách thành 03 thửa: thửa 174 diện tích 717,3m²; thửa 179 diện tích 670m² TBD số 28 quyền số 2) và thửa 98 diện tích 670m² TBD số 13 quyền số 1. Ranh giới sử dụng ổn định.</p> <p>Ông Lê Hoạch chết, không để lại di chúc, năm 2016 các đồng thừa kế của ông Lê Hoạch tiến hành lập văn bản phân chia tài sản thừa kế phần đất có số hiệu: Thửa 59</p>	<p>I. Về đất</p> <p>- Tổng diện tích (21-5)</p> <p>- Diện tích đất thu hồi</p> <p>- Diện tích đất còn lại</p> <p>* / Bồi thường về đất Căn cứ Khoản 1 Điều 75, Khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai 2013. Căn cứ quyết định số 2808/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tỉnh bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, Hạng mục Xây dựng Kè và Đường nam Sông Cái.</p>	m ²	729,0				92.004.000	
			<p>- Bồi thường 100% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tỉnh xá Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 1, (Đơn giá: 2.460.000 đ/m²)</p> <p>* / Diện tích không bồi thường, không hỗ trợ Căn cứ Khoản 4, Điều 82 Luật Đất đai 2013. không bồi thường diện tích 11,6m² do lấn đường</p>	m ²	37,4	2.460.000	100%		92.004.000	
			<p>II. Tài sản gắn liền với đất:</p> <p>I. Công trình, vật kiến trúc: * TB thu hồi đất: 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND Tp Nha Trang; * Bồi thường, hỗ trợ theo:</p>						94.081.514	
									88.247.514	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGƯỜN CỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		<p>Tờ bản đồ địa chính số 28 (359 599-8-(16)) có diện tích 2661,7m² gồm 02 thửa 179 và thửa 180 TBD ĐC số 28, trong đó ông Lê Văn Xương được toàn quyền sử dụng, được Văn phòng Công chứng Hoàng Long chứng thực ngày 08/12/2016, số công chứng 16315, Quyển số 04/TP/CC-SCC/HBĐD.</p> <p>Thửa đất số 21, mảnh trích đo địa chính số 5; đối chiếu tương ứng thửa đất số 174 có diện tích 717,3m², tờ bản đồ địa chính 28, phường Ngọc Hiệp không nằm trong phần đất ông Xương được phân chia tài sản năm 2016. Ranh giới sử dụng ổn định.</p> <p>-Thời điểm sử dụng đất: năm 2016.</p> <p>-Tổng diện tích đất: 729 m²</p> <p>+ Khuôn viên, ranh giới thửa đất:</p> <p>Đông giáp: thửa 22 mảnh TĐ ĐC số 05, dài 29,27 m</p> <p>Tây giáp: Đường đi chung, dài 19,07m</p> <p>Nam giáp: Thửa 179 TBD địa chính số 28, dài 33,8m</p> <p>Bắc giáp: Đường Hương lộ Ngọc Hiệp, dài 30m</p> <p>-Loại đất: đất trồng cây lâu năm.</p> <p>*Quả trình sử dụng đất:</p> <p>-Nhưng thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: có</p> <p>-Nhưng thay đổi về loại đất: Hiện trên đất có nhà, diện tích nhà 21m², thời điểm thay đổi: năm 2013 nhà bị ảnh hưởng (phiếu ý kiến khu dân cư).</p> <p>*Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: tại thời điểm xác nhận nguồn gốc quá trình</p>	<p>+ Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>+ Tiêu mục 3.3, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016;</p> <p>+ Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư.</p> <p>* Áp dụng theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Nhà 1 tầng, móng xây đá chẻ 2 lớp cao 0,4m, tường xây gạch dày 100, chiều cao 3,0m, tường sơn nước, nền xi măng, cửa sắt kéo, mái tôn, không có hệ vệ sinh, trần nhua;</p> <p>Diện tích xây dựng: 4,2m x 5,0m = 21,0m²XD</p> <p>Diện tích giải tỏa: 7,5m²XD (Kèm sơ họa - kích thước do Trung tâm Phát triển Quỹ đất lập ngày 20/9/2022)</p> <p>Diện tích còn lại: 13,5m²XD (Phụ lục 1, A4; Đơn giá: 3.058.385 đồng/m² XD, tăng 15% do trần nhua + tường sơn nước.</p> <p>Đơn giá: 3.058.385đồng/m²XD + (3.058.385đồng/m²XD x 15%) = 3.517.142đồng/m²XD)</p> <p>- Tường rào khung sắt kết hợp lưới B40 cao 1,6m trụ bê tông cốt thép M150 dài 13,2m (Phụ lục 1, B11; Đơn giá : 422.705 đ/md)</p> <p>- Công trụ xây gạch (0,4 x 0,4 x 1,8); cảnh khung sắt kết hợp lưới B40;</p> <p>Diện tích: dài 2,8m x cao 1,8m = 5,04m² (Phụ lục 1, mục B13; Đơn giá: 3.155.839 đồng/m² giảm 8,5% vì kết hợp lưới B40;</p>	m ² XD	7,5	3.517.142	100%	100%	26.378.565	
				md	13,2	422.705	100%	100%	5.579.706	
				m ²	5,04	2.887.592	100%	100%	14.553.464	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	sử dụng đất, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. *Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng: - Diện tích đất theo giấy tờ: 717,4m ² - Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 729m ² - Diện tích đất chênh lệch tăng: 11,6m ² - Nguồn gốc tăng do: lán đường (thời điểm lán sông trước 01/7/2014, sử dụng ổn định cho đến nay). *Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ trên giấy tờ: -Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Lư Cầm, phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang -Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng: Tô 9, Lư Cầm, phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang Nay đổi thành địa chỉ Tô 9 Lư Cầm, Ngọc Hiệp (Hai địa chỉ nêu trên thực tế là cùng một thửa đất) * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Biên lai thuế thổ trạch các năm 1983-1995. - Sổ đăng ký ruộng đất. - Văn bản phân chia tài sản thừa kế. - Biên bản họp ngày 10/10/2022 (STT 2)	Đơn giá: 3.155.839 đồng/m ² - (3.155.839 đồng/m ² x 8,5%) = 2.887.592 đồng/m ² - Hàng rào lưới B40 cao 1,6m dài 3,1m (Phụ Lục I, B11; Đơn giá: 422.705 đ/mđ) - Sân xi măng có bê tông lót; Diện tích giải tỏa: 19,84m ² (kèm sơ họa kích thước do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập ngày 20/9/2022. (Phụ Lục I, B17; Đơn giá: 168.630 đồng/m ²) - Công trụ sắt cánh khung sắt kết hợp lưới B40 dài 5,0m cao 1,8m Diện tích: 5m x 1,8m = 9m ² (Phụ I, B13; Đơn giá: 3.155.839 đồng/m ² giảm 15% vì trụ sắt và cánh khung sắt kết hợp lưới B40; Đơn giá: 3.155.839 đồng/m ² - (3.155.839 đồng/m ² x 15%) = 2.682.463 đồng/m ²) - Mái che cột kèo sắt, mái lợp tole, nền láng XM Diện tích : 5,0m x 2,4m = 12m ² (Phụ lục I, mục B.4; Đơn giá: 1.078.134 đồng/m ²) 2. Tài sản khác: Không có tài sản khác 3. Cây trồng: Căn cứ theo Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 5/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa Căn cứ theo Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Ngũ gia bì loại A - Ngũ gia bì loại B - Trúc (thời kỳ thu hoạch) - Loại C - Thân tái - Loại A	md m ² m ²	3,1 19,84 9,0 12,0	422.705 168.630 2.682.463 1.078.134	100% 100% 100% 100%			1.310.386 3.345.619 24.142.167 12.937.608 5.834.000	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
		- Thông báo niêm yết số 317/TB-HĐBT ngày 27/10/2022 - Biên bản niêm yết ngày 01/11/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 22/11/2022	- Chuối cảnh loại C (chuối hoa pháo) - Cúc tần Ấn Độ loại A (Áp giá hoa thân leo loại A) III. Bồi thường di chuyển Không bồi thường theo Điều 14 QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa IV. Chính sách hỗ trợ: 1. Hỗ trợ ổn định đời sống: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1a Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa 2. Hỗ trợ tiền thuê nhà ở: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2a Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa 3. Hỗ trợ di chuyển: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2e Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ V. Phần khen thưởng Không khen thưởng vì đã tính ở thừa 15-05. VI. Tài định cư Hộ gia đình không đủ điều kiện tái định cư theo quy định	Cây	12	40.000	100%		480.000	0	0
						17	180.000	100%	3.060.000	0	
									186.085.514	0	
									0	0	

B. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/ Số trường hợp bị giải tỏa:

2/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

Trong đó:

- Bồi thường về đất

01 trường hợp / 01 thửa

186.085.514 đồng

92.004.000 đồng

- Bồi thường về tài sản
- Bồi thường về cây trồng
- Bồi thường chi phí di chuyển
- Hỗ trợ khác

3/ Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ) chi cho các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:

- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

4/ Tổng kinh phí khen thưởng

5/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (đã làm tròn)

(Bảng chữ: Một trăm tám mươi chín triệu, tám trăm lẻ bảy ngàn đồng)

88.247.514 đồng
 5.834.000 đồng
 0
 0

3.721.710 đồng

186.086 đồng
 111.651 đồng
 37.217 đồng
 37.217 đồng
0 đồng

189.807.000 đồng

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 11 năm 2022

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ban QLDA Phát triển KH
 (Chủ đầu tư)
GIÁM ĐỐC

Người lập

Người soát

Phụ trách phòng

Anh

Uuuu

Chuan

Nguyễn Thị Anh

Lê Thị Thu Nguyệt

Đỗ Duy Luân



Nguyễn Minh Tuấn

Hồ Tấn Quang

